

VIDEO và LỜI GIẢI CHI TIẾT chỉ có tại website MOON.VN

[Truy cập tab: **Ngữ Văn** – Khoá học: **LUYỆN THI THPT QUỐC GIA 2016**]

A. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

- Những chiêm nghiệm sâu sắc của nhà văn về cuộc đời và nghệ thuật: phải nhìn nhận cuộc sống và con người một cách đa diện; nghệ thuật chân chính luôn gắn với cuộc đời, vì cuộc đời.
- Tình huống truyện độc đáo, mang ý nghĩa khám phá, phát hiện về đời sống. Điểm nhìn nghệ thuật đa chiều. Lời văn giản dị mà sâu sắc dư ba.

2. Kỹ năng

Đọc – hiểu truyện ngắn hiện đại.

3. Thái độ

- Có thái độ đúng đắn, khách quan khi nhìn nhận, đánh giá về cuộc đời và con người.
- Biết nâng niu, trân trọng con người; biết trân trọng giá trị của hạnh phúc gia đình, của tình yêu thương.

B. NỘI DUNG BÀI HỌC

I. TÌM HIỂU CHUNG

1. Tác giả

- SGK tr. 69.
- Nguyễn Minh Châu *thuộc trong số những nhà văn mở đường tinh anh và tài năng nhất của văn học ta hiện nay* (Nguyễn Ngọc). Sự tinh anh và tài năng ấy trước hết thể hiện ở quá trình đổi mới tư duy nghệ thuật:

+ Trước 1975, với ngòi bút sử thi có thiên hướng trữ tình lãng mạn, ông đã thành công xuất sắc với những tác phẩm viết về chiến tranh và người lính như *Cửa sông* (1967), *Dấu chân người lính* (1972)...

+ Sau 1975, đất nước ta bước vào giai đoạn xây dựng và phát triển kinh tế. Xã hội biến đổi đặt văn học trước những khó khăn và thách thức mới. Vốn giàu tâm huyết với văn chương, Nguyễn Minh Châu sớm ý thức yêu cầu phải đổi mới tư duy văn học và ông luôn trăn trở tìm tòi, đổi mới. Một mặt, ông vẫn tiếp tục viết về chiến tranh, với các tác phẩm tiêu biểu như *Miền cháy* (1977), *Lửa từ những ngôi nhà* (1977), *Mảnh đất tình yêu* (1987).... Mặt khác, ông đã đi sâu khám phá sự thật đời sống ở bình diện đạo đức thế sự. Tiêu biểu là các tác phẩm: *Bến quê* (1985), *Chiếc thuyền ngoài xa* (1987), *Cỏ lau* (1989), *Phiên chợ Giát* (1989)...

2. Văn bản

- Là một trong những sáng tác tiêu biểu của văn học Việt Nam giai đoạn 1975 đến hết thế kỉ XX.

- Ra đời trong hoàn cảnh lịch sử xã hội: Cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước kết thúc. Đất nước thống nhất trong nền độc lập, hòa bình. Cuộc sống với “muôn mặt đời thường” đã trở lại sau chiến tranh. Nhiều vấn đề của đời sống văn hóa, nhân sinh mà trước đây do hoàn cảnh của chiến tranh chưa được chú ý, nay được đặt ra. Nhiều quan niệm đạo đức phải được nhìn nhận lại trong tình hình mới, nhiều yếu tố mới nảy sinh nhất là khi đất nước bước vào công cuộc đổi mới... Như một yếu tố khách quan, văn học cũng phải đổi mới do những tác động của đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội...

- Tác phẩm mang xu hướng nghệ thuật chung của văn học thời kì đổi mới: hướng nội, khai thác sâu sắc số phận cá nhân và thân phận con người đời thường.

- Tóm tắt

- Bộ cục:

+ Đoạn 1 (từ đầu đến *chiếc thuyền lưới vó đã biến mất*): Hai phát hiện của người nghệ sĩ nhiếp ảnh.

+ Đoạn 2 (từ *Đây là lần thứ hai...* đến *chiếc thuyền đang chống chọi với sóng gió giữa phá*): Câu chuyện người đàn bà hàng chài ở toàn án huyện.

+ Đoạn 3 (còn lại): Tấm ảnh được chọn trong “bộ lịch năm ấy”.

II. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN

1. Hai phát hiện của người nghệ sĩ nhiếp ảnh

a) Phát hiện về nghệ thuật

- Phát hiện thứ nhất của nhân vật người nghệ sĩ nhiếp ảnh Phùng đây thơ mộng:

+ Để có tấm lịch nghệ thuật về thuyền và biển theo yêu cầu của trưởng phòng, Phùng đã tới một vùng biển từng là chiến trường cũ mà anh từng tham gia chiến đấu. Anh đã dự tính bộ cục, *phục kích* mấy buổi sáng.

+ Giấy phút ấy đã tới, đôi mắt nhà nghề của người nghệ sĩ đã phát hiện ra một vẻ đẹp *trời cho* trên mặt biển sớm mờ sương, một cảnh đẹp mà cả đời bấm máy có lẽ anh chỉ bắt gặp được một lần. Nó đẹp *như một bức tranh mực tàu của một danh họa thời cổ. Mũi thuyền in một nét mơ hồ lòe nhòe vào bầu sương mù màu trắng như sữa có pha đôi chút màu hồng hồng do ánh mặt trời chiếu vào. Vài bóng người lớn lẫn trẻ con ngồi im phăng phắc như tượng trên chiếc mũi khum khum, đang hướng mặt vào bờ. Tất cả bức tranh đó từ đường nét đến ánh sáng đều hài hòa và đẹp, một vẻ đẹp thật đơn giản và toàn bích.* Đứng trước một sản phẩm nghệ thuật tuyệt vời của hóa công, người nghệ sĩ trở nên *bối rối* và *trong trái tim như có cái gì bóp thắt vào*.

+ Trong giây lát, người nghệ sĩ còn *khám phá thấy cái chân lí của sự hoàn thiện, khám phá thấy cái khoảnh khắc trong ngần của tâm hồn*. Không cần lựa chọn xê dịch gì nữa, anh *bấm liên thanh một hồi hết một phần tư cuộn phim* với cảm giác hạnh phúc tràn ngập tâm hồn. Đây chính là sự nhạy cảm của trái tim người nghệ sĩ. Dường như trong hình ảnh chiếc thuyền ngoài xa giữa biển trời mờ sương, anh đã bắt gặp cái tận Thiện, tận Mĩ, thấy tâm hồn mình như được gột rửa, trở nên trong trẻo, tinh khôi bởi cái đẹp hài hòa, lãng mạn của cuộc đời.

+ Anh yên tâm ngày mai có thể lên tàu trở về. Câu chuyện đến đây vẫn chưa có gì đặc biệt, chưa có đột biến.

b) Phát hiện về cuộc đời

- Phát hiện thứ hai của nhân vật nghệ sĩ nhiếp ảnh lại đây nghịch lí, nó bất ngờ và trở trêu như trò đùa quái ác của cuộc sống:

+ Phùng đã chứng kiến từ chiếc ngư phủ đẹp như trong mơ ấy bước ra một người đàn bà xấu xí, mệt mỏi, cam chịu và một lão đàn ông thô kệch, dữ dằn, độc ác, coi việc đánh vợ là một phương thức để giải tỏa những uất ức, đau khổ: *chẳng nói chẳng rằng, lão trút cơn giận như lửa cháy bằng cách dùng chiếc thắt lưng quật tới tấp vào lưng người đàn bà, lão vừa đánh vừa thở hồng hộc, hai hàm răng nghiến ken két, cứ mỗi nhát quất xuống lão lại nguyên rủa bằng cái giọng đau đớn: “Mày chết đi cho ông nhờ, chúng mày chết đi cho ông nhờ”*. Khi chứng kiến cảnh đó, anh kinh ngạc đến mức *trong mấy phút đầu, tôi cứ đứng há mồm ra mà nhìn*. Sở dĩ anh có thái độ như vậy vì lúc trước anh từng có cái *khoảnh khắc hạnh phúc tràn ngập tâm hồn* do cái đẹp tuyệt đỉnh của ngoại cảnh mang lại, anh đã từng chiêm nghiệm *bản thân cái đẹp chính là đạo đức* vậy mà cảnh anh vừa bắt gặp trên mặt biển lại *chẳng phải là đạo đức, là chân lí của sự toàn thiện*.

+ Phùng từng là người lính cầm súng chiến đấu để có được vẻ đẹp thanh bình của đất nước nên anh không thể chịu đựng được khi chứng kiến cảnh lão đàn ông đánh vợ một cách dã man, tàn bạo như vậy nên đã *vứt chiếc máy ảnh xuống đất chạy nhào tới*. Nhưng chưa kịp thì ra can ngăn thì thằng Phác - con trai lão đàn ông đã kịp tới để che chở cho người mẹ đáng thương: *không biết làm thế nào nó đã giằng được chiếc thắt lưng, liền dướn thẳng người vung chiếc khóa sắt quật vào giữa khuôn ngực trần vạm vỡ cháy nắng của người đàn ông để rồi nó đã bị cha tát hai cái khiến thằng nhỏ lão đảo ngả dúi xuống cát*. Rồi nó *lặng lẽ đưa mấy ngón tay khẽ sờ trên khuôn mặt người mẹ, như muốn lau đi những giọt nước mắt chứa đầy trong những nốt rỗ chằng chịt*. Thằng Phác đã thương mẹ theo cách của một đứa con còn nhỏ và chính điều này làm ta cảm động trước tình thương mẹ dạt dào của đứa nhỏ. Biết Phùng đã chứng kiến sự tàn bạo của cha mình nên thằng bé Phác đâm ra căm ghét anh.

+ Ba hôm sau, Phùng lại chứng kiến cảnh người đàn ông đánh vợ, cảnh cô chị gái tước đoạt con dao găm mà thằng em trai định dùng làm vũ khí để bảo vệ người mẹ đáng thương. Chị thằng Phác, một cô bé yếu ớt mà can đảm, đã phải vật lộn để tước đoạt con dao trên tay đứa em để không cho nó làm một việc trái với luân thường đạo lí. Chắc rằng trong lòng cô bé cũng rất đau đớn khi chứng kiến cảnh bố đang hành hạ mẹ nhưng đồng thời cô cũng không thể để em làm một việc đại dột. Cô bé lúc đó là một điểm tựa vững chắc của người mẹ, đã hành động đúng đắn để cản được việc làm đại dột của đứa em.

+ Sau khi nhìn những cảnh đó diễn ra ngay trước mắt thì Phùng đã thể hiện bản chất của người lính là không thể làm ngơ trước sự bạo hành của cái ác nên đã xông ra can ngăn và đã bị người đàn ông đánh cho bị thương phải trở về trạm y tế của tòa án huyện. Tất cả sự những sự việc diễn ra liên tiếp đó đã là Phùng cay đắng nhận ra rằng, đằng sau cái vẻ đẹp *toàn bích, toàn thiện* kia là những điều hết sức ngang trái, xấu xa và những nghịch cảnh trở trêu của cuộc đời. Chiếc thuyền nghệ thuật thì ở ngoài xa, một khoảng cách đủ để tạo nên vẻ đẹp huyền ảo nhưng sự thật cuộc đời lại ở rất gần. Bi kịch của gia đình thuyền chài kia đã như một thứ thuốc rửa quái đản làm những thước phim huyền diệu mà anh dày công chụp được bỗng hiện hình thật khủng khiếp và ghê sợ.

- Chiếc thuyền ngoài xa trên biển sớm mờ sương rất đẹp, đầy thơ mộng với một vẻ đẹp *trời cho*, rất phù hợp để làm tấm lịch nghệ thuật về thuyền và biển. Phùng thực sự xúc động, ngỡ ngàng

trước vẻ đẹp tinh khôi của thuyền và biển trước bình minh. Vốn là một người lính chiến trường vào sinh ra tử, Phùng cảm ghét mọi sự áp bức bất công, sẵn sàng làm tất cả vì điều thiện, vì lẽ công bằng. Một người nhạy cảm như anh sao tránh khỏi nổi tức giận khi phát hiện ra ngay sau cảnh đẹp của chiếc thuyền ngoài xa là sự bạo hành của cái xấu, cái ác. Qua đây, Nguyễn Minh Châu muốn gửi đến người đọc những suy ngẫm hết sức sâu sắc: mỗi chúng ta và nhất là người nghệ sĩ không nên đơn giản sơ lược để mà nhìn nhận cuộc sống bởi cuộc sống rất đa dạng và phức tạp. Nó không chỉ có những vẻ đẹp như mơ và còn có cả những điều xấu xa, độc ác. Trước khi là một nghệ sĩ biết rung động trước cái đẹp thì hãy là một con người biết yêu ghét, vui buồn trước mọi lẽ thường tình, biết hành động để xứng đáng là một con người.

2. Câu chuyện của người đàn bà hàng chài

a) Cuộc đời éo le

- Người đàn bà đã xuất hiện ở tòa án huyện theo lời mời của chánh án Đẩu – người có ý định khuyên người đàn bà bỏ người chồng vũ phu. Nhưng lạ thay, bà đã từ chối mọi lời đề nghị giúp đỡ của chánh án Đẩu và người nghệ sĩ Phùng: *Quý tòa bắt tội con cũng được, phạt tù con cũng được, đừng bắt con bỏ nó...* Bà đã giải thích cho lí do của mình: *các chú đầu có phải là người làm ăn... cho nên các chú đầu có hiểu được cái việc của các người làm ăn lam lũ, khó nhọc [...] bởi vì các chú không phải là đàn bà, chưa bao giờ các chú biết như thế nào là nổi vất vả của người đàn bà trên một chiếc thuyền không có đàn ông.* Nguyên căn của mọi sự nhẫn nhục, chịu đựng ấy chính là lòng nhân hậu, vị tha, bao dung và đức hi sinh vô bờ bến đối với những đứa con: *phải sống cho con chứ không thể sống cho mình.* Người đàn bà xấu xí, thô kệch ấy đã kể về cuộc đời mình và thông qua đó đã gián tiếp đưa ra những lí do khiến bà quyết định là không thể bỏ người chồng, cho dù ông ta tàn nhẫn và độc ác, coi việc đánh vợ như để giải tỏa những uất ức, đau khổ trong lòng. Lão chồng ấy là chỗ dựa quan trọng trong cuộc đời của người đàn bà hàng chài, nhất là những khi phong ba bão táp và bà cần hẳn vì còn phải nuôi những đứa con lớn lên, bà không thể sống cho riêng mình như những người đàn bà sống trên mặt đất được. Bên cạnh đó, trên thuyền cũng có lúc vợ chồng sống hòa thuận, vui vẻ và vui nhất là nhìn đàn con được ăn no,...

- Trong đau khổ triền miên, người đàn bà ấy vẫn biết trân trọng và chắt chiu được những hạnh phúc dù là nhỏ nhoi nhất: *cũng có lúc vợ chồng con cái chúng tôi sống hòa thuận, vui vẻ [...] Vui nhất là lúc ngồi nhìn đàn con tôi chúng nó được ăn no...* Khi nói về những điều đó, *khuôn mặt xấu xí của mẹ chợt ửng sáng lên như một nụ cười.* Niềm hạnh phúc nhỏ nhoi này giống như một liều thuốc an thần cho người đàn bà vượt qua được mọi khó khăn, vất vả.

- Bà giàu lòng vị tha, rộng lượng và thấu hiểu lẽ đời khi nhìn nhận về người chồng: trước kia hẳn vốn là *một anh con trai cục tính nhưng hiền lành lắm, không bao giờ đánh đập tôi.* Theo bà, sự độc ác của ông chồng là cả một quá trình tha hóa nhân cách. *Giá tôi đẻ ít đi, hoặc chúng tôi sắm được một chiếc thuyền rộng hơn, từ ngày cách mạng về đã đỡ khổ chứ trước kia vào các vụ bắc, ông trời làm biển động suốt hàng tháng, cả nhà vợ chồng con cái toàn ăn cây xương rồng luộc chấm muối... [...] cũng nghèo khổ, túng quẫn đi vì trốn lính [...] nhưng cái lỗi chính là đám đàn bà ở thuyền đẻ nhiều quá, mà thuyền lại chật.* Bà hiểu đây chính là nguyên nhân khách quan dẫn đến quá trình tha hóa của người chồng: chồng bà đã biến thành kẻ tàn nhẫn độc ác là do đói nghèo, mà nguyên nhân của đói nghèo là do đông con và trốn lính. Đói nghèo đã tha hóa người đàn ông hiền lành, chất phác ấy. Rõ ràng, trong mắt của người đàn bà, người chồng vũ phu kia chỉ là nạn nhân của hoàn cảnh sống khắc nghiệt. Và điều đó cho thấy thái độ thấu hiểu, cảm thông, chia sẻ mà người phụ nữ vùng biển đã dành cho chồng mình.

b) Vẽ đẹp khuất lấp

- Tất cả những lời lẽ của người đàn bà đã làm cho chánh án Đẩu cũng như nghệ sĩ Phùng nhận thức được nhiều điều. Tuy là hai nhân vật, hai con người khác nhau – một người là nghệ sĩ, một người là chánh án tòa án huyện nhưng hành trình biến đổi nhận thức lại giống nhau. Họ đều xuất phát từ những mục đích tốt đẹp và đầy thiện chí khi muốn thay đổi cuộc đời người đàn bà, muốn chấm dứt tất cả sự hành hạ của người chồng,.... Song, cả hai người đều hết sức ngạc nhiên, ngỡ ngàng và rồi đều vỡ ra nhiều điều mới mẻ: cuộc đời này còn có nhiều góc khuất mà nghệ thuật cần vươn tới, còn nhiều trái ngang mà lí thuyết sách vở chưa soi tỏ,...

+ Khi được chứng kiến cuộc gặp gỡ giữa người đàn bà với chánh án Đẩu, nghe những lời trái lòng của bà thì Phùng đã nhận thức được nhiều điều. Đằng sau bức ảnh như mơ là những điều nghịch lí trong cuộc sống đời thường. Để Phùng chứng kiến hành động vũ phu của người chồng, Nguyễn Minh Châu muốn phê phán tình trạng bạo lực trong gia đình, một mảng tối của xã hội đương thời. Qua câu chuyện của người đàn bà, Phùng đã hiểu thêm về người đàn bà, về chánh án Đẩu và hiểu thêm chính mình. Người đàn bà không hề cam chịu một cách vô lí, không hề nông nổi một cách ngờ nghệch mà thực ra bà là rất sâu sắc, thấu hiểu lẽ đời. Người phụ nữ này có một cuộc đời nhọc nhằn, lam lũ nhưng biết chắt chiu những hạnh phúc đời thường. Sống cam chịu và kín đáo, hiểu sâu sắc lẽ đời nhưng chị không để lộ ra bên ngoài,... Đẩu có lòng tốt, sẵn sàng bảo vệ công lí nhưng anh chưa thực sự đi sâu vào đời sống nhân dân. Cả lòng tốt và luật pháp đều phải được đặt vào những hoàn cảnh cụ thể, không thể áp dụng chung chung cho mọi đối tượng,... Và chính mình cũng đã đơn giản khi nhìn nhận cuộc đời và con người. Chiếc thuyền ngoài xa trong sương mù trông rất đẹp, con thuyền đến gần thì đó là cuộc đời thực với bao nhọc nhằn, lam lũ, cay đắng, tàn nhẫn,... Người nghệ sĩ phải hiểu biết cuộc đời và phản ánh trung thực đời sống. Muốn làm được điều đó thì người nghệ sĩ cần phải có cái nhìn đa diện, nhiều chiều về cuộc sống.

+ Còn Đẩu, trước khi nghe những lời giải bày của người đàn bà thì chánh án Đẩu rất cương quyết với phương án của mình, anh muốn giải thoát người đàn bà khỏi những trận đòn bắt công, ngược đãi bằng một giải pháp là li hôn. Cái lí lẽ của pháp luật và lí lẽ của trái tim làm cơ sở đã khiến anh rất tự tin, chủ động, ngạo nghệ. Nhưng sau khi nghe xong những gì mà người đàn bà nói thì trong đầu vị *Bao Công của cái phố huyện vùng biển có một cái gì mới vừa vỡ ra*. Có thể anh đã nhận thức ra những nghịch lí của đời sống mà con người buộc phải chấp nhận: người đàn bà không thể bỏ chồng vì những đứa con hay vì bế tắc, khốn khổ nên người chồng thành kẻ vũ phu? Cũng có thể anh đã nhận ra giải pháp cứu con người thoát khỏi đau khổ, tăm tối, tàn bạo trước hết phải là sự thoát nghèo chứ không phải bằng những lời khuyên thiện chí. Cuộc sống còn tăm tối, bế tắc thì con người vẫn phải sống với cái ác, cái xấu. Cuộc đời của người đàn bà này không đơn giản. Trong hoàn cảnh này, cách hành xử của bà ta là không thể khác. Có lẽ, giải pháp li hôn đối với bà là hoàn toàn không hợp lí. Lòng tốt là đáng quý nhưng chưa đủ, Đẩu cần phải quan tâm hơn đến đời sống của người dân để có thể đưa ra những giải pháp thiết thực chứ không phải là giải pháp mang tính sách vở.

3. Tầm ảnh được chọn trong “bộ lịch năm ấy”

- Mỗi khi ngắm nhìn kĩ vào bức ảnh đen trắng, người nghệ sĩ Phùng cảm thấy lạ lùng vì thấy hiện lên cái màu hồng hồng của ánh sương mai, và nếu nhìn lâu hơn thì bao giờ anh cũng thấy người đàn bà ấy đang bước ra khỏi tấm ảnh [...] hòa lẫn trong đám đông. Mỗi lần ngắm kĩ bức

ảnh thì tức là anh đang sống lại kỉ niệm về màn sương màu hồng hồng anh đã bắt gặp được trong niềm hoan phát hiện ra vẻ đẹp nên thơ nơi bờ biển ấy. Ấn tượng của Phùng tương lạ lùng nhưng hoàn toàn hợp logic, vì nó giống như một sự ám ảnh sâu sắc đối với người nghệ sĩ kể cả khi đã về thành phố. Phùng sẽ nhìn bức ảnh lịch đó qua sự ám ảnh chứ không phải nhìn bằng con mắt khách quan.

- *Cái màu hồng hồng của ánh sương mai* là biểu tượng cho nghệ thuật; còn hình ảnh người đàn bà đang bước ra khỏi tấm ảnh đã gợi lên những lam lũ, khốn khó của đời thường - đó chính là cuộc đời. Phải chăng đây chính là cái nhìn sâu sắc của nghệ thuật, là lời kêu gọi của Nguyễn Minh Châu về mối quan hệ giữa nghệ thuật và cuộc đời: hãy rút ngắn khoảng cách giữa nghệ thuật với hiện thực. Nghệ thuật không được xa rời cuộc đời vì nghệ thuật chính là cuộc đời và vì cuộc đời. Nếu nghệ sĩ mang trái tim có tình yêu sâu nặng với con người, anh ta cần phải trung thực, dũng cảm nhìn thẳng vào hiện thực, trước hết phải nhìn vào số phận con người.

III. TỔNG KẾT

1. Nghệ thuật

- Tình huống truyện độc đáo, mang ý nghĩa khám phá, phát hiện về đời sống.
- Tác giả đã chọn ngôi kể, điểm nhìn thích hợp, làm câu chuyện trở nên gần gũi, chân thực và có sức thuyết phục.
- Ngôn ngữ linh hoạt, sáng tạo phù hợp với đặc điểm tính cách của từng nhân vật.

2. Nội dung

- Thể hiện những chiêm nghiệm sâu sắc của nhà văn về nghệ thuật và cuộc đời: nghệ thuật chân chính phải luôn gắn với cuộc đời; người nghệ sĩ cần phải nhìn nhận cuộc sống và con người một cách toàn diện, sâu sắc.
- Rung lên hồi chuông báo động về tình trạng bạo lực gia đình và hậu quả khôn lường của nó.

Giáo viên Vũ Dung
Nguồn **Moon.vn**